

Bản án số: 02 /2021/DSST

Ngày: 28/ 01/2021

V/v: “ *kiện yêu cầu bồi
thường thiệt hại*”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TH O

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa : Ông Phạm Văn Khải

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Nguyệt

2. Ông Lê Huy Trọng

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Minh Lý, Thư ký TAND huyện Th O, TP Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Th O, TP Hà Nội tham gia phiên tòa :
Ông Nguyễn Thọ Thuận, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 01 năm 2021 tại: Trụ sở Toà án nhân dân huyện Th O , TP Hà Nội ; xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 32/2020/TLST-DSST ngày 15 tháng 6 năm 2020 về: “ Yêu cầu bồi thường thiệt hại hợp đồng dịch vụ” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2020/QĐXX-ST ngày 14 tháng 12 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 28/2020/QĐHPT ngày 29/12/2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn : Bà **Đinh Thị Th**, sinh năm: 1966

ĐKKH & chỗ ở: thôn V Q, xã Đ Đ, huyện Th O, TP Hà Nội

2. Bị đơn: Anh **Hoàng Xuân Tr** , sinh năm: 1982

ĐKKH& chỗ ở: thôn B N, xã Th V, huyện Th O, TP Hà Nội

3. Người có quyền lợi liên quan : **Ông Dương Văn L**, sinh năm: 1965

ĐKKH & chỗ ở: thôn V Q, xã Đ Đ, huyện Th O, TP Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Đinh Thị Th và ông Dương Văn L

Bà: **Vũ Thị Phương Loan**, sinh năm 1977

Địa chỉ: Phòng *, Tòa CT1B2 – KĐT Xa La – Phúc La – Hà Đông, TP HN

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và các tài liệu kèm theo của bà Đinh Thị Th thì vụ án có nội dung như sau:

Bà Đinh Thị Th có chơi thân với bà Phạm Thị Ch ở thôn B N, xã Th V, huyện Th O, TP Hà Nội. Thông qua bà Ch, bà Th có biết anh Hoàng Xuân Tr là con trai của bà Ch . Anh Tr giới thiệu với bà Th anh Tr là Tổng giám đốc Công ty đầu tư phát triển Hoàng Xuân Tr Ch kinh doanh các loại dịch vụ nhà đất, tài chính, ô tô, xăng dầu...Biết bà Th cùng chồng là ông Dương Văn L có nhu cầu mua xe máy SH màu xanh ngọc sản xuất năm 2017 của hãng xe Honda nên anh Tr bảo là xe mua giúp vợ chồng bà Th chiếc xe này với giá là 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng) trong khi giá thị Tr là 55.000.000đ (Năm mươi lăm triệu đồng) vì anh Tr có quen với hãng xe trên. Ngày 08/7/2017 bà Th đặt cọc cho anh Tr số tiền 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng) để anh Tr mua xe hộ bà Th. Hai bên thỏa thuận thống nhất sau 30 ngày anh Tr xe mang xe máy về bàn giao cho bà Th và ông L, bà Th và ông L có trách nhiệm trả nốt 10.000.000đ (Mười triệu đồng) còn thiếu cho anh Tr. Giữa anh Tr và bà Th, ông L có viết giấy nhận tiền mua xe và nội dung như thỏa thuận. Tuy nhiên từ khi nhận tiền của bà Th, ông L đến nay anh Tr không hề mua xe máy cho bà Th, ông L và cũng không trả ông bà 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng) đã nhận để mua xe giúp ông bà. Bà Th đã làm đơn trình báo tới cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Th O để trình báo về hành vi trên. Ngày 25/7/2019 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Th O ra thông báo số 475/CSĐT thông báo kết quả giải quyết, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Th O quyết định không khởi tố vụ án hình sự đối với Hoàng Xuân Tr.

Nay bà Đinh Thị Th đề nghị Tòa án xem xét đơn của bà buộc anh Hoàng Xuân Tr phải trả cho bà Th và ông Dương Văn L số tiền là 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng) là tiền anh Tr đã nhận mua xe máy giúp bà Th và ông L.

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh Hoàng Xuân Tr nhưn anh Tr cố tình vắng mặt. Qua xác minh tại địa phương anh Hoàng Xuân Tr thường xuyên sinh sống tại địa phương có nhận được Giấy triệu tập của Tòa án nhưng không đến Tòa để làm việc gây khó khăn cho Tòa án. Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật đối với anh Hoàng Xuân Tr.

Tại phiên toà: Bà Đinh Thị Th và Người đại diện theo ủy quyền của bà Th và ông Dương Văn L là bà Vũ Thị Phương Loan vẫn giữ nguyên yêu cầu đề nghị Tòa án xem xét đơn của bà buộc anh Hoàng Xuân Tr phải trả cho bà Th và ông Dương Văn L số tiền là 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng) là tiền anh Tr đã nhận mua xe máy giúp bà Th và ông L và rút yêu cầu tính lãi chậm trả.

Đại diện Viện kiểm sát có quan điểm : Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã làm đúng thủ tục tố tụng từ khi thụ lý vụ án và tại phiên toà.

Các đương sự là nguyên đơn trong quá trình hoà giải vụ án và tại phiên toà đã thực hiện đúng theo trình tự tố tụng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn không chấp hành việc báo gọi của Tòa án.

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của bà Đinh Thị Th, ông Dương Văn L. Buộc anh Hoàng Xuân Tr phải trả cho bà Th và ông Dương Văn L số tiền là 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng) là tiền anh Tr đã nhận mua xe máy giúp bà Th và ông L .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng* : Trong quá trình giải quyết vụ án, anh Hoàng Xuân Tr đều vắng mặt . *Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh Hoàng Xuân Tr nhưn anh Tr cố tình vắng mặt. Qua xác minh tại địa phương anh Hoàng Xuân Tr thường xuyên sinh sống tại địa phương có nhận được Giấy triệu tập của Tòa án nhưng không đến Tòa để làm việc gây khó khăn cho Tòa án. Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng: Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về phiên hòa giải và công khai chứng cứ, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, theo quy định của pháp luật đối với anh Hoàng Xuân Tr.*

Vì vậy, Tòa án xét xử vắng mặt anh Hoàng Xuân Tr là đúng theo quy định tại Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự .

[2] *Về thời hiệu khởi kiện* : Căn cứ vào Giấy nhận tiền mua hộ xe máy của anh Hoàng Xuân Tr ngày 08/7/2017, đến ngày 21/11/2019 bà Đinh Thị Th có đơn khởi kiện, nên việc khởi kiện của bà Th còn trong luật định được quy định tại Điều 190 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] *Về quan hệ tranh chấp*: Căn cứ vào Giấy nhận tiền mua hộ xe máy mua xe máy của anh Hoàng Xuân Tr ngày 08/7/2017 có nội dung do anh Trường biết bà Th cùng chồng là ông Dương Văn L có nhu cầu mua xe máy SH màu xanh ngọc sản xuất năm 2017 của hãng xe Honda nên anh Tr bảo là xe mua giúp vợ chồng bà Th chiếc xe này với giá là 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng) trong khi giá thị Tr là 55.000.000đ (Năm mươi lăm triệu đồng) vì anh Tr có quen với hãng xe trên. Ngày 08/7/2017 bà Th đặt cọc cho anh Tr số tiền 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng) để anh Tr mua xe hộ bà Th. Hai bên thỏa thuận thống nhất sau 30 ngày anh Tr xe mang xe máy về bàn giao cho bà Th và ông L, bà Th và ông L có trách nhiệm trả nốt 10.000.000đ (Mười triệu đồng) còn thiếu cho anh Tr. Do anh Trường vi phạm nghĩa vụ không giao xe theo thỏa thuận, bà Th đã làm đơn tố giác với cơ quan công an

huyện Th O. Ngày 25/7/2019 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Th O ra thông báo số 475/CSĐT thông báo kết quả giải quyết, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Th O quyết định không khởi tố vụ án hình sự đối với Hoàng Xuân Tr. Theo quy định tại Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự và Tòa án nhân dân huyện Th O thụ lý giải quyết vụ kiện “ Yêu cầu bồi thường thiệt hại hợp đồng dịch vụ” là đúng pháp luật.

[4] *Về nội dung* : Tại giấy nhận tiền mua hộ xe máy của anh Hoàng Xuân Tr đã nhận số tiền là 40.000.000đồng của bà Đinh Thị Th, ông Dương Văn L từ ngày 08/7/2017 nhưng không giao xe như thỏa thuận, anh Hoàng Xuân Tr không bàn giao xe là vi phạm nghĩa vụ như đã thỏa thuận, phía bà Th, ông L có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng và yêu cầu anh Trường phải trả lại số tiền 40.000.000đồng là có căn cứ cần chấp nhận.

[5] *Án phí* : Anh Hoàng Xuân Tr phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên !

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 513, 516, 520 Bộ luật dân sự; Điều 144, 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Tuyên xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của bà Đinh Thị Th.

Buộc anh Hoàng Xuân Tr phải trả cho bà Đinh Thị Th cùng chồng là ông Dương Văn L số tiền 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng) là tiền anh Tr đã nhận mua xe máy hộ bà Th và ông L.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền nêu trên mà bên phải thi hành án chưa thi hành thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thi hành án, nếu có thỏa thuận về lãi chậm trả thì tính theo thỏa thuận đó nhưng không được vượt quá mức lãi xuất quy định tại khoản 1, nếu không có thỏa thuận thì tính theo mức lãi xuất quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Tr hợp Quyết định thi hành án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật Thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án phí: Anh Hoàng Xuân Tr phải chịu án phí dân sự là 2.000.000đồng(Hai triệu đồng)

Hoàn trả lại cho Nguyên đơn bà Đinh Thị Th số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.000.000đ (Một triệu đồng) theo Biên lai thu số : 02131 ngày 15 tháng 6 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Th O, TP Hà Nội.

Án xử công khai, nguyên đơn, người có quyền lợi liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 28/01/2021. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Th O;
- Chi cục THADS huyện Th O;
- Nguyên đơn;Người liên quan;
- Bị đơn;
- Lưu.

Phạm Văn Khải